

Bản án số: 43/2019/HS - ST

Ngày: 04/6/2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Hoàng Thanh Tâm - Cán bộ hưu trí.**

2. **Ông Bùi Khánh Nam - Phó Bí thư Đoàn thanh niên Thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Lê Thị Hoa** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Văn Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXX ngày 20/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn B**; Tên gọi khác: không; sinh ngày 10/5/1995; Nơi sinh: T; HKTT: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh T; Nơi cư trú: Đường 5A3, khu phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm: 1965 (Đã chết); và bà: Bùi Thị K, sinh năm: 1967(còn sống); Vợ: Dương Ngọc G, sinh năm 1999; có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo B bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 30/11/2018, đến ngày 05/12/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2. Họ và tên: **Lê Công T**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 17/4/2002; Nơi sinh: Đ; HKTT: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đ; Nơi cư trú: ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lê Công M, sinh năm: 1974 và bà: Lê Thị D, sinh năm: 1976; Bị can có 02 anh, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo T bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 30/11/2018, đến ngày 05/12/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 10/4/2019 đến nay, bị cáo bị Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tạm giữ để điều tra về tội “Cướp tài sản sần”.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **Người bào chữa cho bị cáo T:** Bà **Lê Thị M** - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

* **Người bị hại:** Anh **Võ Kim T**, sinh năm 1985.

HKTT: ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B và Lê Công T là đối tượng không nghề nghiệp, nghiện ma túy. Vào khoảng 02 giờ ngày 30/11/2018, B sử dụng xe mô tô biển số 60B8 – 960.44 chở T từ huyện Trảng Bom về hướng thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) để tìm các xe tải đậu ven đường Quốc lộ 1A trộm cắp tài sản trên xe. Khi cả hai đi đến trước Trạm cảnh sát giao thông Suối Tre thuộc ấp Suối Tre, xã Suối Tre, thị xã Long Khánh thì thấy có một xe tải biển số 60C – 03676 của anh Võ Kim T đang dừng xe bên đường ngủ trên xe. B dừng xe để T ngồi trên xe chờ trước đầu xe tải, B đi bộ lại leo lên cabin xe thò tay qua khe cửa kính mở cửa xe trộm được 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu đỏ đen để trong cốp xe.

Sau khi trộm được, B đưa điện thoại cho T giữ rồi cả hai tiếp tục chạy xe dọc theo Quốc lộ 1A về hướng ngã ba Tân Phong, xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh, sau đó quay lại hướng tượng đài Long Khánh. Khi đi ngang cây xăng Tín Nghĩa (Cây xăng 35), thuộc phường Xuân Bình, thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) thì thấy trước cây xăng có 01 xe tải đậu nên cả hai quay xe qua để trộm cắp tài sản. T tiếp tục đậu xe trước đầu xe tải để B đi lại trèo lên cabin xe để tìm tài sản trộm. Khi B đang trèo lên xe, chưa mở được cửa xe thì bị tổ tuần tra Công an thị xã Long Khánh phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 276 ngày 03/12/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Long Khánh kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, có giá trị: 4.000.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu đỏ; số tiền 510.000 đồng; 01 đoạn sắt lục giác dài khoảng 07cm một đầu được mài dẹp nhọn và 01 khóa lục giác số 8 hình L dài khoảng 12cm dùng khóa cửa xe; 01 xe mô tô biển số 60B8 – 960.44 từ Nguyễn Văn B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại xe mô tô biển số 60B8 – 960.44, B mượn của anh Nguyễn Minh P, anh P không biết B dùng xe đi trộm cắp tài sản nên đã trả lại cho anh P.

Về dân sự: Anh Võ Kim T đã nhận lại điện thoại bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, bị can T khai trước đó khoảng thời gian từ ngày 15/11/2018 đến 30/11/2018, cũng với hình thức trên T cùng với B đi trộm 02 đêm 02 vụ được 03 điện thoại di động trên xe tải trên đoạn đường từ Trảng Bom về Long Khánh nhưng B không thừa nhận tham gia và chưa xác định được người bị hại nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh điều tra xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 07/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B và Lê Công T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173 - BLHS 2015, điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm o, khoản 1, Điều 52 - BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 08 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 - BLHS 2015, điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 91 - BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Công T từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu. Đối với số tiền 510.000đồng là tiền của bị cáo B không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo T: Bà **Lê Thị M** - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai:

- Bị cáo phạm tội khi mới 16 tuổi, học vẫn chỉ mới lớp 6 là nghỉ nên trình độ nhận thức còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 91 - BLHS khi quyết định hình phạt.

- Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo rèn luyện trở thành công dân tốt cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc như bản cáo trạng đã nêu. Cụ thể, vào khoảng 02h ngày 30/11/2018 bị cáo Nguyễn Văn B cùng Lê Công T đã lén lút trộm cắp điện thoại nhãn hiệu Oppo F7 của anh Võ Kim T có giá trị 4.000.000đồng và bị Công an thị xã Long Khánh bắt, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, gây hoang mang và mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần đưa ra xét xử nhằm mục đích răn đe, giáo dục các bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật. B là người chủ mưu, rủ rê bị cáo T là người chưa thành niên cùng thực hiện tội phạm. Xét vai trò của từng bị cáo nhận thấy:

Bị cáo B là thanh niên đã trưởng thành nhưng lười lao động. Để có tiền hút ma túy và tiêu xài cá nhân, B đã rủ T lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của các tài xế đường dài khi dừng xe nghỉ ngơi, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã thành niên nhưng lại rủ T là người chưa thành niên nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm o, khoản 1, Điều 52 - BLHS. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu và người bị hại không có yêu cầu gì thuộc các trường hợp được quy định tại điểm h, i, s, Điều 51 - BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo T: Bị cáo có đủ nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, tiêu xài cá nhân, bị cáo đã nghe theo lời rủ rê của bị cáo B cùng đi trộm cắp tài sản. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Bị cáo phạm tội khi chưa tròn 18 tuổi được quy định tại điểm h, i, s, t, khoản 1 Điều 51, Điều 91 - BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Về phần bồi thường dân sự: Anh Võ Kim T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[3] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 đoạn sắt lục giác dài khoảng 07cm một đầu được mài dẹp nhọn và 01 khóa lục giác số 8 hình L dài khoảng 12cm dùng khóa cửa xe là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 60B8 – 960.44, B mượn của anh Nguyễn Minh P, anh P không biết B dùng xe đi trộm cắp tài sản nên đã trả lại cho anh P.

Đối với số tiền 510.000 đồng của Nguyễn Văn B, đây là số tiền của bị cáo và không phải tiền trộm cắp mà có nên trả lại cho bị cáo. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc Nhà nước Long Khánh lập ngày 13/5/2019 theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS-LK ngày 07/5/2019).

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

[5] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T có phần phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn B, Lê Công T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

2. Căn cứ vào khoản 1, Điều 173, điểm h, i, s, khoản 1, Điều 51, điểm o, khoản 1, Điều 52, Điều 58, Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn B 01 (một) năm** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện H, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1, Điều 173, điểm h, i, s, t, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 91, Điều 54 - Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Công T 06 (sáu) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã E, huyện K, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp bị cáo B và bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 - BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn sắt lục giác dài khoảng 07cm một đầu được mài đẹp nhọn và 01 khóa lục giác số 8 hình L dài khoảng 12cm dùng khóa cửa xe.

- Hoàn trả 510.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Văn B. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc Nhà nước Long Khánh lập ngày 13/5/2019 của Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS-LK ngày 07/5/2019).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo B, T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo, người bào chữa cho bị được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Trại tạm giam Công an TP. Long Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến

